

Số: /STNMT-VP

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2024

V/v cung cấp thông tin cho Tạp chí Con số  
và Sự kiện

Kính gửi: Phóng viên Trịnh Long - Minh Châu thuộc  
Tạp chí Con số và Sự kiện - Số 54, Nguyễn  
Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận  
Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Phiếu đăng ký làm việc đề ngày 19/02/2024 của Tạp chí Con số và Sự kiện; trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của đồng chí Dương Xuân Huyền, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại công văn số 5557/VP-KGVX ngày 07/11/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc phối hợp tuyên truyền theo đề nghị của Tạp chí con số và sự kiện. Sau khi xem xét, Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp một số thông tin có liên quan theo đề nghị của Tạp chí cụ thể như sau:

### **I. Những thành tích tiêu biểu mà ngành tài nguyên và Môi trường đạt được trong năm 2023, cụ thể:**

**1. Đã giải quyết đúng và trước hạn 99% hồ sơ TTHC trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.**

Tổng số hồ sơ cần giải quyết trong năm 2023 là 33.121 hồ sơ (*năm trước chuyển sang 1.115 hồ sơ, tiếp nhận trong năm 32.006 hồ sơ*), đã giải quyết 31.163 hồ sơ đúng và trước hạn, chiếm 99%, 302 hồ sơ chậm hạn chiếm 01% số hồ sơ đã giải quyết, đang giải quyết 1.656 hồ sơ (*trong hạn*).

**2. Hoàn thiện 30% cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành, địa phương**

Sở đã triển khai xây dựng, đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu địa chính được 167/200 xã, phường, thị trấn; trong tổng số 167 xã, thị trấn đã xây dựng xong đưa vào vận hành có 66 xã, phường, thị trấn của 03 huyện Bình Gia, Cao Lộc, Lộc Bình và thành phố Lạng Sơn được vận hành trên hệ thống phần mềm VBDLIS; 101 xã, thị trấn tại 07 huyện còn lại được xây dựng, vận hành trên phần mềm hệ thống thông tin ELIS CLOUD.

Xây dựng hoàn thiện Cổng thông tin khai thác cơ sở dữ liệu đất đai: Cổng thông tin dữ liệu đất đai tỉnh Lạng Sơn được triển khai xây dựng và khai trương đi vào hoạt động từ 12/01/2022 với số lượng truy cập từ đầu năm 2023 đến nay

là 41.393 lượt, số khách hàng đăng ký mới là 595 khách hàng. Công thông tin dữ liệu đất đai tỉnh đã tích hợp cơ sở dữ liệu địa chính 164 xã, thị trấn (nay là 148 xã, thị trấn) và bản đồ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021- 2026 và giai đoạn 2021 - 2030 các huyện, thành phố để đưa vào sử dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp tra cứu thông tin thửa đất và thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các huyện, thành phố.

Đối với cơ sở dữ liệu Tài nguyên nước và Tài nguyên khoáng sản đã được đầu tư xây dựng năm 2021 và đưa vào vận hành trong năm 2022; Cơ sở dữ liệu Quan trắc môi trường, hiện nay, Sở đang quản lý, vận hành 04 Trạm Quan trắc tự động và sử dụng phần mềm Envisoft để truyền nhận các dữ liệu tất cả các trạm quan trắc về Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Đối với cơ sở dữ liệu môi trường: Sở đang triển khai thực hiện dự án xây dựng khung kiến trúc ngành tài nguyên và môi trường, đến nay khung kiến trúc của ngành đã được phê duyệt, cơ sở dữ liệu môi trường đang được triển khai xây dựng.

Qua đó đã từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, phục vụ mục đích kết nối liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành, địa phương trong tương lai.

### **3. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư dự án tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh**

Trong năm 2023, đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 03/02/2023 thực hiện Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình thực hiện chính sách pháp luật trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư một số dự án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ đối với Tổ công tác theo Quyết định số 04-QĐ/BCĐ ngày 31/5/2023 của Ban chỉ đạo hướng dẫn giải quyết vướng mắc về cơ chế, chính sách thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và dự thảo văn bản của UBND tỉnh góp ý kiến dự thảo Hướng dẫn tuyên truyền công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2023; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc số 02-QĐ/BCĐ ngày 10/01/2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, GPMB các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Tổ chức kiểm tra 02 dự án Khu tái định cư, dân cư Nam Nguyễn Đình Chiểu, thành phố Lạng Sơn và dự án Khách sạn - sân Golf Hoàng Đồng, Lạng Sơn được UBND tỉnh phân công theo dõi tại Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 02/02/2023.

Tổ chức 10 cuộc họp xin ý kiến các sở, ngành về nội dung đề xuất xử lý khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và hoàn thành 10 báo cáo<sup>1</sup> định kỳ hàng tháng gửi UBND tỉnh về tình hình thực hiện

<sup>1</sup> Các Báo cáo định kỳ hàng tháng của Sở Tài nguyên và Môi trường: số 56/BC-STNMT ngày 06/02/2023 báo cáo tháng 01, số 92/BC-STNMT ngày 28/02/2023 báo cáo tháng 02, số 154/BC-STNMT ngày 28/3/2023 báo cáo tháng 3, số 223/BC-STNMT ngày 28/4/2023 báo cáo tháng 4, số 309/BC-STNMT ngày 26/5/2023 báo cáo tháng 5, số 406/BC-STNMT ngày 29/6/2023 báo cáo tháng 6, số 495/BC-STNMT ngày 31/7/2023 báo cáo

công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các Dự án trọng điểm của tỉnh và giải quyết khó khăn, vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh, trong đó đã tham mưu đề xuất báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết vướng mắc trên 800 trường hợp của 55 dự án địa bàn 09/11 huyện, thành phố. Ngoài ra còn có các báo cáo đột xuất đề xuất UBND tỉnh xem xét giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn huyện Hữu Lũng, Lộc Bình, Chi Lăng, Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn<sup>2</sup>. Đồng thời, thực hiện báo cáo hàng tuần tiến độ thực hiện giải quyết các khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ liên quan đến 06 dự án trọng điểm thuộc diện BCD thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tỉnh theo dõi chỉ đạo.

Qua đó, đã góp phần tháo gỡ những vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, giúp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Một số thành tựu khác**

- Trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 11 huyện, thành phố.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 17/01/2023 về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, theo đó, trên cơ sở tổng hợp ý kiến Nhân dân, Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến của nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai sửa đổi gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Lạng Sơn tại Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh cho cấp huyện và dự thảo văn bản của UBND tỉnh về phương án điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022.

- Tham mưu cho UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để thực hiện 02 dự án: Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 4B (đoạn Km3+700 đến Km18), địa phận thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và dự án Khu trung chuyển hàng hoá thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng –Lạng Sơn; đồng thời, trình Thủ tướng Chính phủ về việc đề nghị chấp thuận điều chỉnh nội bộ chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg để thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng giao thông quan trọng, cấp bách trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn trong năm 2023.

- Tham mưu giải quyết tranh chấp đất đai giữa các hộ gia đình, cá nhân với các Công ty Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Kết luận số 1452/KL-TTCTP ngày 21/8/2020 của Thanh tra Chính phủ: tính đến ngày 31/12/2023 các công ty

---

tháng 7; số 591/BC-STNMT ngày 07/9/2023 báo cáo tháng 8; số 683/BC-STNMT ngày 11/10/2023 báo cáo tháng 9; số 778/BC-STNMT ngày 13/11/2023 báo cáo tháng 10.

<sup>2</sup> Các Báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường: số 134/BC-STNMT ngày 17/3/2023; số 216/BC-STNMT ngày 27/4/2023; số 255/BC-STNMT ngày 12/5/2023; số 417/BC-STNMT ngày 30/6/2023; số 439/BC-STNMT ngày 07/7/2023; số 645/BC-STNMT ngày 27/9/2023; số 646/BC-STNMT ngày 27/9/2023; số 717/BC-STNMT ngày 20/10/2023.

lâm nghiệp đã xử lý, giải quyết thu hồi lại đất để sản xuất được 2.656,71ha, đạt 64,7% tổng diện tích tranh chấp, lấn chiếm; diện tích cần xử lý trong thời gian tới là 1.447,93ha.

- Trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án cấm mọc giới hành lang bảo vệ hồ chứa Thủy điện Khánh Khê. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch Thực hiện Quyết định số 1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch đấu giá khoáng sản năm 2023 và phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước và vốn chủ sở hữu của tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2023; Phê duyệt kết quả xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, chi phí thăm dò khoáng sản phải hoàn trả do nhà nước đã đầu tư được 02 mỏ; Đồng thời, trình UBND tỉnh cấp, điều chỉnh giấy phép, bản xác nhận khai thác khoáng sản được 10 dự án.

- Tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Đất ngập nước Thế giới; Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2023, Ngày Quốc tế đa dạng sinh học tới các Sở, ban ngành, đoàn thể; tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (05/6), Ngày Đại dương thế giới (08/6) tại UBND huyện Bắc Sơn và hoạt động thả cá tại Chùa Thành, thành phố Lạng Sơn, Lễ phát động hưởng ứng phong trào "Phòng, chống rác thải nhựa" năm 2023 (tổ chức tại huyện Bình Gia), Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn (tổ chức tại huyện Chi Lăng). Ngoài ra, tổ chức ký kết Chương trình phối hợp phát huy vai trò các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022 - 2026 giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn và các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức 02 Hội nghị tập huấn về Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật cho đối tượng là các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh với tổng số 160 người tham dự; Tổ chức 02 Hội nghị phổ biến, tuyên truyền về biển, đảo và đại dương năm 2023 (cấp huyện và cấp tỉnh) với khoảng 250 người tham dự.

*(Chi tiết tại Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn kèm theo)*

**II. Để góp phần thực hiện tốt các chương trình thu hút đầu tư, ngành Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn đã có những giải pháp nào nhằm quy hoạch và phát triển quỹ đất phù hợp cho các chương trình, dự án, đề án? Những kết quả đạt được trong công tác này trong 02 năm gần đây?**

**1. Những giải pháp nhằm quy hoạch và phát triển quỹ đất phù hợp cho các chương trình, dự án, đề án trong vùng dân tộc thiểu số tỉnh Lạng Sơn.**

- Tổ chức tốt việc phổ biến, tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật Đất đai và các văn bản dưới Luật để có thể đưa Luật Đất đai đi vào cuộc sống.

- Thực hiện đúng thời gian và bảo đảm chất lượng công tác lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện; lập kế hoạch sử dụng đất 05 năm cấp tỉnh (2021-2025), lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện. Điều này có ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ và hiệu quả giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất để thực hiện các dự án, công trình.

- Tăng cường công tác điều tra cơ bản, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai, các văn bản dưới Luật; cập nhật thông tin địa chính đầy đủ, chính lý biến động kịp thời. Bố trí hợp lý nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước để phục vụ cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy hoạch, tạo quỹ đất sạch để chủ động trong đầu tư các dự án.

- Nâng cao chất lượng lập, quản lý Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và xác định cụ thể các giải pháp để đảm bảo tính khả thi khi tổ chức thực hiện. Quan tâm nhiều hơn đến hiệu quả kinh tế từ đất đai trong phát triển kinh tế- xã hội, đặc biệt việc tạo ra các quỹ đất theo quy hoạch phục vụ kịp thời cho các mục tiêu phát triển.

- Nâng cao năng lực của cán bộ lập, theo dõi và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đồng thời bố trí hợp lý lực lượng cán bộ làm công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với công tác lập, điều chỉnh và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp.

## **2. Kết quả đạt được**

*a) Trong công tác quy hoạch và phát triển quỹ đất 02 năm gần đây.*

- Việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tuân thủ theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; công tác quản lý, sử dụng đất ngày càng chặt chẽ theo quy định của pháp luật, đất đai được đưa vào sử dụng hợp lý và có hiệu quả. Việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp được tuân thủ theo các căn cứ, nguyên tắc, trình tự thủ tục quy định.

- Công tác công bố, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp được thực hiện đúng quy định, qua đó giúp người sử dụng đất nắm bắt thông tin và nhận thức đúng vai trò, tầm quan trọng của quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong phát triển kinh tế - xã hội. Ý thức chấp hành quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của các cấp chính quyền đã được nâng lên; không còn tình trạng vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất ở địa phương.

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã trở thành một trong những công cụ quan trọng của các cấp chính quyền trong quản lý và khai thác sử dụng đất đai hợp lý, có hiệu quả, góp phần ổn định chính trị - xã hội, phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao đời sống, tăng thu nhập và góp phần cải thiện đời sống nhân dân; đóng góp tích cực và hiệu quả trong việc khôi phục và bảo vệ rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng đặc dụng, rừng khoanh nuôi tái sinh, rừng trồng kinh tế.

Việc giao đất, giao rừng theo quy hoạch đã ngăn chặn được tình trạng suy thoái rừng; từng bước khai thác các diện tích đất chưa sử dụng, đưa vào sử dụng hợp lý, đáp ứng được yêu cầu cân bằng hệ sinh thái và góp phần bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển.

- Thông qua thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã tạo được quỹ đất dành cho phát triển công nghiệp (Địa bàn huyện Hữu Lũng: Khu công nghiệp Vsip Lạng Sơn 599,76ha; Cụm công nghiệp Hồ Sơn 1, diện tích 73,76ha; Cụm Công nghiệp Hòa Sơn, diện tích 74,9ha. Địa bàn huyện Bắc Sơn có Cụm công nghiệp Bắc Sơn 2, diện tích 24,4ha; Địa bàn huyện Đình Lập có Cụm công nghiệp Đình Lập, diện tích 71,39ha; các Cụm công nghiệp Na Dương 1, 2, 3 tại huyện Lộc Bình ...) dịch vụ, xây dựng kết cấu hạ tầng (các tuyến cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; Đồng Đăng (Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (Cao Bằng); tuyến quốc lộ 4B được triển khai xây dựng mới và cải tạo nâng cấp đồng bộ), phát triển đô thị được mở rộng (tại trung tâm mỗi huyện có ít nhất 2 dự án Khu đô thị, khu dân cư được triển khai thực hiện), bước đầu đáp ứng nhu cầu của giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và nhu cầu đô thị hóa; dành được quỹ đất để đấu giá, giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất đóng góp đáng kể vào tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo việc làm cho lao động địa phương và tăng thu cho ngân sách Nhà nước.

*b) Kết quả đạt được trong thực hiện quy hoạch sử dụng đất:*

Trên cơ sở chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ từ Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 05 năm (2021-2025) theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu cho cấp huyện tại Quyết định số 927/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 làm cơ sở để UBND cấp huyện lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, đảm bảo cho cấp huyện triển khai thực hiện các dự án, đề án trên địa bàn. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất, dự kiến tính đến thời điểm ngày 31/12/2023, như sau:

*- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2023:*

+ Nhóm đất nông nghiệp thực hiện 720.650,4ha/719.028ha, chiếm 99,77%;

+ Nhóm đất phi nông nghiệp thực hiện 52.241,0/57.693ha, đạt 90,55%;

+Nhóm đất chưa sử dụng được 58.126,5/54.297ha, chiếm 93,41%.

*- Kết quả thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án.*

Kết quả thực hiện chuyển mục đích đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp từ năm 2021 - 2023 là 544,2ha/5.815,0ha đạt 9,4%; chuyển đổi cơ cấu trong nội bộ nhóm đất nông nghiệp là 395,6ha/2.930ha đạt 13,5%; chuyển đất phi nông nghiệp không phải đất ở sang đất ở là 1,45ha/106ha, đạt 1,4%

- *Kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng:*

Thực hiện đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng là 666,9ha/5.518,0ha đạt 12,1%; trong đó: đưa vào nhóm đất nông nghiệp được 598,42ha/4.725,0ha đạt 12,7%; đưa vào nhóm đất phi nông nghiệp được 68,52ha/518,69ha, đạt 8,6%.

c) Từ năm 2015 đến nay, trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn tích cực triển khai công tác rà soát sắp xếp lại đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ, Nghị quyết số 112/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội và Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Kết quả thực hiện đã hoàn thành đo đạc cắm mốc ranh giới, lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất, cho thuê đất cho các công ty lâm nghiệp thuộc diện sắp xếp lại sau cổ phần hóa. Đối với diện tích đất các công ty lâm nghiệp bàn giao về địa phương đã được đo đạc chi tiết theo hiện trạng, UBND các huyện đã xây dựng phương án sử dụng đất phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và tình hình thực tiễn tại địa phương; đồng thời ưu tiên giao đất, cấp giấy CNQSD đất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương không có đất hoặc thiếu đất sản xuất hoặc đang sử dụng đất theo hiện trạng; UBND tỉnh Lạng Sơn đã phê duyệt phương án sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh bàn giao về địa phương đối với 33/35 xã, thị trấn với diện tích 14.017,01ha; trên cơ sở đó UBND huyện tổ chức thực hiện phương án sử dụng đất ban hành quyết định giao đất được 2.919,75ha trong đó giao cho hộ gia đình, cá nhân được 2.424,03ha/1.870 Giấy chứng nhận/1951 hộ; giao cho tổ chức (UBND xã, Trung tâm Phát triển quỹ đất) được 495,72ha theo phương án sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt. Qua việc rà soát, sắp xếp đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh thực hiện giao đất, cấp CNQSD đất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương đã tạo tư liệu sản xuất cho người dân, ổn định đời sống; góp phần ổn định tình hình quản lý, sử dụng đất đai, an ninh, trật tự và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất luôn được các cấp, ngành trên địa bàn tỉnh quan tâm ưu tiên dành chỉ tiêu để thực hiện các quỹ đất công cộng như các công trình điện, đường giao thông, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng, các công trình, dự án sắp xếp ổn định dân cư tại chỗ, thành lập bản mới giáp biên vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, vùng có nguy cơ thiên tai cấp bách... để tạo điều kiện kinh tế xã hội phát triển đời sống vật chất tinh thần của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới được cải thiện và ngày càng nâng cao, an ninh quốc phòng được tăng cường và củng cố vững chắc.

**III. Một số kết quả đạt được và khó khăn thách thức trong việc thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng DTTS trên địa bàn tỉnh (liên quan đến đất ở, đất sản xuất) trong năm 2023**

### **1. Một số kết quả đạt được:**

Trong những năm qua, trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn luôn quan tâm công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, cấp Giấy CNQSD đất cho người dân; thực hiện dự

án tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Lạng Sơn được triển khai đồng bộ trong giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2018. Qua hơn 10 năm triển khai thực hiện dự án, dưới sự chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, sự phối hợp các Sở, ngành, UBND huyện, UBND cấp xã, các đơn vị tư vấn thực hiện dự án và nhân dân. Công tác đo đạc lập bản đồ địa chính theo dự án tổng thể đã hoàn thành 165 xã, thị trấn/226 xã, phường, thị trấn (tính theo đơn vị hành chính chưa sáp nhập), với 1.745 điểm lưới địa chính mới xây dựng, đo đạc lập bản đồ địa chính các loại đất sản xuất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp (trừ đất lâm nghiệp thực hiện ở dự án khác) đạt 98.435 ha; cấp 558.542 Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân (trong đó cấp lần đầu 328.512 giấy, cấp đổi 230.030 giấy); xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính 165/165 xã (*sau sáp nhập còn 148 xã, thị trấn*) với 2.347.865 thửa đất, trong đó 62 xã được chuyển đổi theo dự án VILG với tổng số 866.941 thửa đất thuộc địa bàn 3 huyện là Cao Lộc, Lộc Bình và Bình Gia.

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 và các Thông tư hướng dẫn thực hiện của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; căn cứ tình hình thực tiễn trên địa bàn, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND, ngày 17/11/2023 quy định định mức đất sản xuất và mức xác định hộ thiếu đất sản xuất để thực hiện Dự án 1 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 để tổ chức thực hiện. Hiện nhiệm vụ này UBND tỉnh giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thành phố tham mưu thực hiện.

## **2. Những khó khăn chung:**

Lạng Sơn là một tỉnh miền núi, biên giới tuy có diện tích tự nhiên lớn 831.018ha, nhưng diện tích đất sản xuất nông nghiệp lại rất ít 114.202ha (chiếm 13,74%), diện tích đồi núi, đất lâm nghiệp chiếm trên 2/3 tổng diện tích tự nhiên (604.099 ha, chiếm 72,69%). Do vậy việc bố trí quỹ đất ở, đất sản xuất nông nghiệp cũng gặp nhiều khó khăn, chủ yếu việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được hỗ trợ bằng kinh phí cho các hộ khó khăn thiếu đất sản xuất theo định mức của tỉnh.

Nhiều diện tích ở vùng núi đá không có nguồn nước tưới và thường xảy ra hạn hán, sạt lở, làm giảm diện tích đất nông nghiệp. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động, việc làm trong vùng nông thôn, nhất là vùng dân tộc thiểu số diễn ra rất chậm. Tăng dân số (tự nhiên và cơ học) của đồng bào dân tộc thiểu số khá nhanh dẫn đến việc tách hộ gia đình phổ biến, những hộ mới gặp phải tình trạng thiếu hoặc không có đất ở, đất sản xuất.



Đặc biệt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn hiện nay lực lượng lao động chính đi làm các công ty, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp rất nhiều, các thôn, bản vắng bóng nguồn lao động chính chủ yếu là còn người già, phụ nữ, trẻ em. Vấn đề này đã tác động không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp và tâm lý người dân ở khu vực nông thôn, gây lãng phí trong việc sử dụng quỹ đất nông nghiệp.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông tin cho Tạp chí Con số và Sự kiện được biết, tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Ban Dân tộc tỉnh (để tổng hợp cung cấp thông tin);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Thiều**